

**BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2017
MỤC TIÊU, KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2018**

I. Đặc điểm môi trường kinh doanh 2017

1. Bối cảnh chung

Năm 2017 là năm thứ hai thực hiện theo mô hình Công ty cổ phần, tổ chức và hoạt động của công ty ngày càng đi vào ổn định và từng bước có sự phát triển, CBCNV yên tâm công tác yêu ngành, yêu nghề gắn bó xây dựng đơn vị; năm có nhiều sự kiện quan trọng đòi hỏi có sự tham gia, đóng góp tạo cảnh quan môi trường của Công ty như: Kỷ niệm 70 năm thành lập Đảng bộ tỉnh (05/3/1947 - 05/3/2017), kỷ niệm 110 năm thành lập tỉnh Lào Cai(12/7/1907 - 12/7/2017), năm Du lịch Quốc gia 2017 Lào Cai - Tây Bắc,...

Là đơn vị hoạt động trên địa bàn thành phố Lào Cai, thị trấn Sa Pa, thị trấn Bát Xát và thị trấn Bắc Hà, là một doanh nghiệp có bề dày hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ công ích đô thị, hoạt động SXKD đa ngành nghề, với tổng số 567 lao động, nữ chiếm trên 60%. Chất lượng lao động có 59 đại học, 39 cao đẳng trung cấp và 54 công nhân kỹ thuật còn lại là lao động lành nghề, có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực môi trường đô thị.

Dưới sự chỉ đạo sâu sát của Hội đồng quản trị, cùng với nỗ lực của Ban Giám đốc và toàn thể cán bộ, công nhân viên lao động, năm 2017 kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai đã hoàn thành vượt mức kế hoạch đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

2. Những nhân tố ảnh hưởng đến kết quả hoạt động SXKD của Công ty

Sau hai năm cổ phần hóa, Công ty đã ổn định về bộ máy nhân sự, lực lượng lao động cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh;

Một số chi phí còn chưa được tính đúng, tính đủ đã làm ảnh hưởng đến doanh thu, lợi nhuận của Công ty như: Là năm đầu tiên tỉnh giao cho Công ty thực hiện thu giá dịch vụ thu gom vận chuyển rác, Công ty đã tổ chức thu và ủy nhiệm thu kết quả đạt được cao hơn so với xã phường thu năm trước, riêng thị trấn Sa Pa

đạt 187% mức giao thu, nhưng phần chi phí trả cho công tác thu là 10% không được chi trả theo Quyết định 3460/2017/QĐ-UBND;

Công ty đang sử dụng xe máy phục vụ sản xuất với lượng tiêu thụ dầu diesel lớn mà giá dầu trong dự toán dịch vụ công ích năm 2017 chênh lệch nhiều so với giá thị trường đã làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị, giá dầu tính trong đơn giá là 8.524 đồng/lít, trong khi giá thị trường lên tục biến động tăng; định mức công tác xử lý rác thải sinh hoạt tại nhà máy điều chỉnh giảm từ 338.250 đồng/tấn xuống còn 326.697 đồng/tấn, chi phí chung giảm từ 70% xuống 62%, đơn giá thu hồi sản phẩm từ 30.000 đồng/tấn tăng lên 45.000 đồng/tấn, chi phí khấu hao tính thiếu 35 tấn, chi phí sửa chữa không có,...

II. Những nét nổi bật trong kết quả hoạt động SXKD của Công ty trong năm 2017

1. Chỉ tiêu kết quả SXKD chủ yếu trong năm

1.1. Bảng số liệu:

- Kết quả hoạt động SXKD:

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	TH năm 2016 (từ 01/4/2016 đến 31/12/2016)	Thực hiện năm 2017
1	Tổng giá trị tài sản	153.159.092.956	170.686.423.246
2	Vốn Điều lệ	41.711.750.000	41.711.750.000
3	Vốn chủ sở hữu	116.329.155.534	134.402.895.550
4	Cơ cấu doanh thu:		
-	Doanh thu thuần	74.522.467.714	102.224.320.802
-	Doanh thu hoạt động tài chính	20.327.800	32.073.400
-	Thu nhập khác	780.500.000	29.459.083
5	Lợi nhuận trước thuế	1.892.273.474	5.035.629.573
6	Lợi nhuận sau thuế	1.652.867.940	4.400.609.144
7	Nộp ngân sách nhà nước	4.953.270.223	7.529.439.174
8	Số lao động thực tế sử dụng bình quân (người)	561	551
9	Thu nhập bình quân người lao động/tháng	6.372.000	7.276.000

Ghi chú:

Các chỉ tiêu tài chính trên do không tương thích về thời gian hoạt động của một niên độ kế toán, vì vậy không so sánh chỉ tiêu tăng giảm.

- Tình hình thực hiện các kế hoạch đã đề ra:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	KH năm 2017	TH năm 2017	TH 2017 so với KH 2017 (%)
1	Tổng doanh thu	85.000.000.000	102.285.853.285	120,34
2	Lợi nhuận sau thuế	3.160.000.000	4.400.609.144	139,26
3	Dự kiến phân phối lợi nhuận 2017			
-	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	948.000.000	990.137.057	104,44
-	Trích quỹ đầu tư phát triển	316.000.000	330.045.686	104,44
-	Chia cổ tức dự kiến	1.896.000.000	3.080.426.401	162,47
4	Nộp ngân sách nhà nước	7.000.000.000	7.529.439.174	107,56
5	Tiền lương bình quân người lao động/tháng	6.357.000	7.276.000	114,47

1.2. Nhận xét:

Trong năm Công ty đã chủ động kiến nghị, đề xuất, phối hợp với các ngành trình UBND tỉnh điều chỉnh bổ sung phần thuế bảo vệ môi trường xăng dầu; lương cơ sở được điều chỉnh tăng từ 1.210.000 đồng lên 1.300.000 đồng.

Ngoài ra do phát triển đô thị nên các công trình hạ tầng đô thị cũng được bàn giao cho Công ty vận hành, năm mà tỉnh có các sự kiện lớn cho nên Công ty cũng được giao thực hiện nhiều công trình phục vụ cảnh quan; công tác sửa chữa hệ thống điện, xúc đất tràn ra đường và nạo vét cống rãnh cũng được giao thi công tăng hơn so với những năm trước.

Việc làm ổn định, thu nhập của người lao động tăng cao hơn năm trước, với tiền lương bình quân là 7,28 triệu đồng/người/tháng, 9 tháng cuối năm 2016 là 6,37 triệu/người/tháng.

Đổi mới trong công tác quản lý, sản xuất; đầu tư thêm phương tiện, trang thiết bị để tăng năng xuất lao động.

Phát huy nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong quản lý và lao động sản xuất, nổi bật là thay đổi phương thức thu gom rác tại nguồn, nghiên cứu, cải tiến chế tạo máy nghiền mùn hữu cơ, sản xuất ươm trồng nhiều giống cây xanh đô thị có chất lượng cao.

Chất lượng cung cấp dịch vụ được cải thiện hơn, đáp ứng yêu cầu về môi trường và cảnh quan đô thị cho các địa phương.

Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại vẫn chưa kiến nghị xử lý được gồm:

- Đơn giá xử lý rác tại nhà máy xử lý rác chi phí khấu hao tính 65 tấn/ngày, trong khi khấu hao của nhà máy tính 100 tấn/ngày (thiếu 35 tấn/ngày), chi phí sửa chữa dây chuyền không được tính trong đơn giá, ...dẫn đến lỗ 1,4 tỷ đồng/năm ảnh hưởng đến lợi nhuận chung của Công ty.

- Chi phí nhân công duy trì chăm sóc cây 02 công trình cây xanh khuôn viên Sở KH&ĐT Lào Cai và cải tạo dải phân cách đường Trần Hưng Đạo đã thi công nhưng chưa được giao vốn.

- Chi phí trích 10% cho công tác thu giá dịch vụ môi trường 3 huyện thành phố chưa được chi trả, chỉ có huyện Bắc Hà chi trả.

2. Những tiến bộ/cải tiến đạt được trong năm

2.1. Cơ cấu tổ chức:

- Rà soát lại nhân sự các phòng ban, đơn vị; kiện toàn lại bộ máy các phòng ban, đơn vị sản xuất.

- Luôn chú trọng đến công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho người lao động trong Công ty.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban giám đốc.

2.2. Chính sách hoạt động:

- Về nhân sự: Nhận thức rõ về tầm quan trọng đến chính sách đào tạo và trọng dụng nhân tài, đặc biệt đề cao vai trò của từng cá nhân trong sự nghiệp phát triển của Công ty. Luôn nâng cao tinh thần đoàn kết nội bộ, cống hiến hết sức, chân thành và chia sẻ kinh nghiệm làm việc tận tình với nhau.

- Về kinh doanh: Chủ động tăng cường quan hệ, tìm kiếm việc làm và là đơn vị dẫn đầu trên địa bàn tỉnh Lào Cai trong công tác cung ứng dịch vụ công ích đô thị và hưởng ứng các hoạt động trong công tác bảo vệ môi trường; sẵn sàng hợp tác, chia sẻ với các đối tác kinh doanh để cùng phát triển.

- Về chất lượng: Không ngừng đổi mới, cải tiến nhằm nâng cao năng xuất, chất lượng sản phẩm dịch vụ đặc biệt là những sản phẩm thế mạnh của Công ty như: Thu gom, vận chuyển xử lý chất thải; sản xuất giống cây và duy trì chăm sóc, thi công các công trình cây xanh đô thị; điện chiếu sáng, tang lễ, hút phốt,...

- Tuân thủ và triển khai có hiệu lực hiệu quả các yêu cầu pháp luật về quản lý chất thải sinh hoạt; quan tâm, đầu tư, thực hiện các biện pháp nhằm tái chế, tái sử

dụng các loại chất thải thích hợp; tiếp tục triển khai và thực hiện có hiệu quả đề án phân loại chất thải rắn tại nguồn.

- Chính sách liên quan đến người lao động: Tất cả người lao động đều được hưởng mọi quyền lợi theo quy định của Luật lao động, Luật ATVSLĐ, Luật Bảo hiểm XH,... Quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần của người lao động.

- Tích cực kêu gọi sự ủng hộ, đóng góp từ cán bộ, công nhân viên cho các công tác xã hội, giúp đỡ cộng đồng.

2.3. Công tác quản lý Công ty:

- Qua hai năm hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần, Công ty đã hoạt động kinh doanh có lãi hơn năm trước, bảo toàn vốn của doanh nghiệp.

- Tích cực chủ động quan hệ, phối hợp với các ngành, địa phương để tìm kiếm, giữ ổn định việc làm, điều chỉnh, bổ sung vốn và các chi phí DVCI,...

- Tổ chức rà soát các quy định quản lý nội bộ; xây dựng kế hoạch SXKH, kế hoạch đầu tư,... Tăng cường công tác kiểm tra, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật,...

3. Mục tiêu, kế hoạch hoạt động trong năm 2018

3.1. Chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2018:

TT	Chỉ tiêu	Kinh phí (đồng)
1	Vốn điều lệ	41.711.750.000
2	Tổng doanh thu	90.000.000.000
3	Các khoản thuế phải nộp (giá trị gia tăng, thu nhập doanh nghiệp,...)	6.500.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế	3.200.000.000
5	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (%)	7,67%
6	Trích lập các quỹ (30% so với LNST):	960.000.000
-	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	720.000.000
-	Quỹ đầu tư phát triển	240.000.000
7	Lợi nhuận sau thuế để chi cổ tức	2.240.000.000
8	Tỷ lệ cổ tức	5,37%
9	Tổng số lao động (người)	567
10	Thu nhập bình quân 1 người lao động/tháng	6.625.000

3.2. Kế hoạch đầu tư:

ST T	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
I	Nguồn vốn NSNN + sự nghiệp bảo vệ môi trường				3.286.750.000
1	Mua xe ô tô chuyên chở thùng rác loại xe 3,5 tấn (chuyển đổi sang xe chở rác <1,5 tấn)	chiếc	03	400.000.000	1.200.000.000
2	Mua xe ô tô cuốn ép rác chuyên dùng 8 m ³	chiếc	01	1.400.000.000	1.400.000.000
3	Mua xe gom rác đẩy tay 400 L, model: GX-400	chiếc	50	3.250.000	162.500.000
4	Mua thùng đựng rác nhựa công cộng HDPE-UV 240 L	chiếc	328	1.500.000	492.000.000
5	Mua thùng đựng rác Composite 60L treo đôi	chiếc	15	2.150.000	32.250.000
II	Nguồn vốn của DN (nguồn khấu hao, đầu tư phát triển và vốn vay)				10.370.000.000
1	Đầu tư băng tải vận chuyển mùn	chiếc	01	35.000.000	35.000.000
2	Xây bể xử lý phân phốt	chiếc	01	50.000.000	50.000.000
3	Xây dựng công, sửa đường, nhà quản trang nghĩa trang Thống Nhất, Vạn Hòa.	đồng			300.000.000
4	Xây dựng trụ sở Xí nghiệp Môi trường Sa Pa + Khu nghỉ dưỡng công nhân	nhà	01	5.000.000.000	5.000.000.000
5	Mua xe điện 3 bánh	xe	25	31.000.000	775.000.000
6	Mua xe ô tô tang lễ	xe	01	1.200.000.000	1.200.000.000
7	Mua ô tô con 7 chỗ phục vụ công tác	xe	01	1.335.000.000	1.335.000.000
8	Mua xe phun nước chống bụi 8 m ³	xe	01	900.000.000	900.000.000
9	Mua xe tải chở rác < 1,5 tấn	xe	02	400.000.000	800.000.000

3.2. Các mảng hoạt động khác:

Hoạt động quản lý dự án: Công ty đang được UBND tỉnh giao quản lý một số dự án liên quan đến công tác môi trường đô thị như: dự án mở rộng bãi chôn lấp rác thải sinh hoạt thành phố Lào Cai, xây dựng ga rác sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

3.3. Giải pháp và biện pháp để thực hiện được các mục tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2018:

Năm 2018, nguồn kinh phí DVCĐT được chuyển từ TTTV&DVTC về các địa phương quản lý tại các huyện Sa Pa, Bát Xát và thành phố Lào Cai; từ quý 02 năm 2018 công tác dịch vụ vệ sinh và chăm sóc cây xanh tại các trụ sở hợp khối cắt giảm, Công ty không được giao thực hiện (Khối 4, 5, 6, 7, 8, 9); chi phí chung cho công tác dịch vụ công ích đô thị điều chỉnh giảm từ 5-10% nên ảnh hưởng lớn đến doanh thu và lợi nhuận. Để đạt được các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018, Công ty xây dựng phương án nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, như sau:

- Tổ chức đánh giá lại đội ngũ cán bộ quản lý, bố trí cán bộ chuyên môn phù hợp với ngành nghề đào tạo, năng lực sở trường, những cán bộ không đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ thì sẽ bố trí làm việc khác cho phù hợp.

- Rà soát lại toàn bộ định mức kinh tế, kỹ thuật như nhân công, vật tư, nguyên nhiên liệu, xây dựng cơ chế khoán nội bộ phù hợp nhằm giảm tối đa chi phí;

- Đầu tư mua sắm mới, sửa chữa, nâng cấp, nghiên cứu cải tiến phương tiện, thiết bị, đổi mới công nghệ để nâng cao năng lực hoạt động, đảm bảo chất lượng sản phẩm dịch vụ;

- Đổi mới công tác thu gom rác, đầu tư phương tiện thiết bị (xe gom rác điện 3 bánh, xe ô tô gom rác <1,5 tấn, xin quy hoạch các ga rác,...) để thực hiện có hiệu quả đề án phân loại rác tại nguồn và tạo ra sản phẩm mùn hữu cơ, giá thể trồng cây đảm bảo năng suất và chất lượng tốt nhất;

- Phối hợp với các địa phương rà soát số bộ và triển khai thu đúng thu đủ và quản lý chặt chẽ nguồn thu từ dịch vụ thu gom vận chuyển rác theo Quyết định 3460/QĐ-UBND ngày 02/8/2017 của UBND tỉnh;

- Chủ động, tăng cường quan hệ tìm kiếm việc làm để tăng doanh thu, đảm bảo việc làm ổn định và tăng thu nhập, thực hiện đúng chính sách cho người lao động;

- Quan tâm đầu tư, phát triển dịch vụ có thế mạnh của công ty như: Thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải; mở rộng vườn ươm sản xuất cây giống mặt bằng đại học Pansipăng; tư vấn thiết kế, thi công công trình cây xanh đô thị; dịch vụ nghĩa trang; dịch vụ thoát nước đô thị; điện chiếu sáng công cộng,... Mở rộng mạng lưới dịch vụ thu gom, vận chuyển rác và trồng cây xanh đô thị tại các tiểu khu đô thị trên địa bàn thành phố; mở rộng dịch vụ thu gom vận chuyển rác tại các xã lân cận thuộc thị trấn Bát Xát, Bắc Hà, Sa Pa để khai thác phục vụ nâng cao nguồn thu;

- Nghiên cứu đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước rỉ rác, hệ thống hút bụi nhà máy rác, bể xử lý phân phốt tại bãi rác Đồng Tuyển;

- Xin chủ trương xây dựng ga trung chuyển rác tại thành phố Lào Cai, thị trấn Sa Pa, Bát Xát, Bắc Hà và xây dựng lò đốt rác thải sinh hoạt tại thành phố Lào Cai;...

- Tăng cường công tác quản lý, duy trì tổ chức kiểm tra giám sát trong sản xuất kinh doanh để đạt được hiệu quả, chất lượng cao nhất có thể.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban Giám đốc công ty năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các Cổ đông;
- HĐQT, BKS công ty;
- Thành viên BGD công ty;
- Lưu: VT, Tài liệu ĐHCĐ 2018.



GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN
MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ
TỈNH LÀO CAI
TP. LÀO CAI - T. LÀO CAI

Ngô Văn Trường